

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TAM GIỚI

QUYỂN 2

Như vậy, lần lần đến lúc Phật pháp suy tàn, ở đời có nhiều người nữ, bỏ bê chồng con đi vào chùa; khi đã vào chùa, Tăng thuyết pháp cho một người nữ, mà cho là chỉ bày pháp giải thoát.

Này Ca-diếp! Ta thấy thời ấy, những việc làm như thế hoàn toàn phi pháp, do vậy mở cửa cho năm trăm điều phi pháp và năm trăm phiền não lọt vào, người không tu hành vào thời ấy, đều do không biết đến giới luật, như kẻ tại gia không khác.

Này Ca-diếp! Đến thời ấy, việc tu hành giữ gìn giới luật thật là đen tối. Nếu có người biết mong cầu tiến tu đạo quả Bồ-đề, không nên thân cận với Tỳ-kheo-ni, không ở lại chỗ họ đang ở, phải bỏ đi không nên thân cận và cũng chớ nên tiếp xúc thân cận, xả bỏ lợi dưỡng ở đời, nương vào hạnh khát thực, bỏ việc ham mê sắc đẹp, chỉ nhận áo vải thô xấu, xa lìa lầu gác, giường nằm, đồ dùng quá xa xỉ, nương vào chỗ núi rừng thanh vắng, nơi hang đá làm chùa, tịnh thất, không nên ham dùng thuốc và phương tiện chữa bệnh loại quý hiếm, chỉ dùng thuốc dễ kiếm, phát khởi tư tưởng thân ái đối với các chúng sinh, luôn tu hạnh Từ tâm, nên nhẫn nại trước những lời nhục mạ, đánh đập của người khác, nên xa lìa tất cả bà con thân tộc quen biết, tự vui với sự nghiệp tu hành, không nên sống giống như người tại gia, mà thường giảng nói giới giải thoát để tùy thuận tu hành.

Này Ca-diếp! Nếu người tu hành trái với giới giải thoát, thì họ sẽ trái với Lực, Vô sở úy... của Đức Như Lai, là trái với chư Phật, Bồ-tát trong ba đời. Nếu nói đến tội báo này, hoặc trong tam thiên đại thiên thế giới, có tất cả chúng sinh đều đọa vào địa ngục, những chúng sinh này chịu thống khổ, so với khổ này trăm phần không bằng một, ngàn phần, trăm ngàn phần, trăm ngàn ức phần, cho đến dùng toán số để thí dụ cũng không thể biết được. Nếu muốn xa lìa những tội khổ này, nên phải xa lìa người si ác ấy hàng trăm ngàn do-tuần, mới vừa nghe tiếng còn nên lánh xa, huống gì vừa nghe vừa thấy họ mà không xa lánh sao?

Người tu nên thân cận một pháp.

Thế nào là một pháp?

Tất cả các pháp vốn không thật có, nếu đối với các pháp ấy mà nhẫn được thì tất cả không còn có tác dụng gì, mà cũng cần phải xa lìa người ác không nên thân cận.

Lại nên thân cận hai pháp.

Thế nào là hai pháp?

Tất cả các pháp vốn không thật có, mong tu tập các pháp mà không có tâm vướng mắc với sự tu tập.

Thế nào là tu tập?

Như cái gọi là tu tập cũng không thể nắm bắt được, ngay trong cái không thể nắm bắt được ấy cũng không nên sinh tâm. Như lìa tà kiến, xả bỏ ba cõi, cũng nên như vậy mà thực hành hạnh Bồ-tát, xa lìa các hình tướng, phát tâm thực hành hạnh Bồ-tát, khi thực hành hạnh Bồ-tát nên xả bỏ như trên đã nói, có tâm xả bỏ như vậy là đã gặp Phật Di-lặc, xa lìa sợ hãi, mà nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vui thay được an lạc! Vui thay đã lìa bè bạn ma! Vui thay xa lìa đường ác!

Này Ca-diếp! Nếu đã được nghe kinh này, mà tâm không sợ hãi là tự biết chính mình có khả năng duy trì Phật pháp. Như Lai cũng biết người này có khả năng duy trì Pháp tạng.

Này Ca-diếp! Cũng như vị trưởng giả có nhiều tiền tài của báu, con của trưởng giả thấy những vật dụng tiền tài khởi từ tưởng là của cha mình, do lúc đầu thấy một ít vật cho là của mình, sau cũng đem những vật ấy tùy chỗ đến ở khác nhau mà cất giữ.

Như vậy, này Ca-diếp! Thời ấy có Tỳ-kheo nghe những kinh điển như thế này liền nghĩ rằng: “Đây là Phạm âm vi diệu do Đức Như Lai diễn nói.” Lại cũng có Tỳ-kheo nghe pháp này sinh tâm phỉ báng. Tỳ-kheo trì pháp nên nói rằng: “Đây là lời chư Phật giảng dạy rất là chân thật, chỉ có một ít kẻ bạc nhược, mà họ ở đâu thì cũng có những ý niệm xấu ác được cất giữ.”

Này Ca-diếp! Pháp của ta vào thời mạt, người hộ pháp rất là ít có, ta đem những vị này ủy thác, phó chúc cho Đức Di-lặc để làm bạn bè, những vị này nên tu hành pháp xả rộng lớn.

Thiện nam nào nghe kinh này mà như pháp tu hành, thì vị ấy sẽ ở chỗ Đức Di-lặc, gặp hội thuyết pháp đầu tiên, tu hành phạm hạnh, những chúng sinh chánh kiến sẽ làm bậc thành trì bảo hộ chánh pháp.

Này Ca-diếp! Ta không thấy có, dù chỉ một người, không gặp được ta xuất hiện ở đời. Sau năm trăm năm khi pháp sắp diệt, họ nghe kinh pháp này mà không phỉ báng, lại thọ trì đọc tụng, sẽ không có việc như vậy. Nếu đã thấy ta, thân cận cung kính, sau năm trăm năm đến thời mạt pháp, nếu được nghe kinh này, họ mới có thể thọ trì đọc tụng. Những người như vậy không đợi ta nhắc nhở, mà tự tâm của họ đã có Nhất thiết trí, vừa nghĩ đến ta, liền có hoan hỷ, nói như thế này: “Lạ thay, lạ thay! Đức Thích-ca Mâu-ni Thế Tôn, dạy giáo pháp và giữ gìn hộ niệm cho ta.”

Vì vậy, này Ca-diếp! Nên học pháp này, nếu người tu học pháp này, có mong cầu, điều gì đều được thành tựu không khó.

Khi ấy, Tôn giả Ma-ha Ca-diếp bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như con ngày nay sẽ vĩnh viễn không còn sợ mất đạo Vô thượng chánh chân.

Bạch Thế Tôn! Nếu con đầy đủ Nhất thiết trí, mới thật là hoan hỷ; nếu con được đạo Vô thượng, sẽ có sắc thân hiếm có.

Đức Phật bảo:

–Này Ca-diếp! Ta không dạy gì cho ông, ta chỉ nhân nơi tánh chất của ông mà nói những lời ấy, khiến cho ông hết nghi hoặc để mau thành tựu đạo Vô thượng chánh chân.

Lại nữa, này Ca-diếp! Chúng sinh nào mong cầu giáo pháp và tu tập theo giáo pháp thành tựu, thì những người này lần lần sẽ đạt được đạo quả Vô thượng, đoạn trừ tất cả trói buộc ngăn che, nên ta nói pháp cho họ.

Này Ca-diếp! Bồ-tát nên thành tựu bốn pháp.

Những gì là bốn?

Một là, Bồ-tát nên hết lòng tinh tấn.

Thế nào là tinh tấn?

Tinh tấn nghĩa là tâm không mong cầu nơi sắc, thọ, tưởng, hành, thức.

Hai là, tu tập pháp vô lậu.

Thế nào là pháp vô lậu?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Không thật có địa đại, nên không nói địa đại, không thật có thủy, hỏa, phong, đại nên không nói có thủy, hỏa, phong đại.

Ba là, tất cả nói năng đều không thật có.

Bốn là, vì vậy Bồ-tát chỉ dùng ngôn ngữ để đạt đến bên kia bờ giác ngộ.

Tôn giả Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như có người hỏi: Như Lai cũng dùng ngôn ngữ nói pháp, pháp ấy cũng không thật sao?

Bạch Thế Tôn! Có người hỏi như vậy, phải trả lời thế nào? Nay con muốn được nghe từ nơi Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Giác.

Đức Phật bảo:

–Này Ca-diếp! Đời sau sẽ có các Tỳ-kheo xấu ác, không tu thân, không tu giới, không tu tâm, không tu tuệ, sân giận mãnh liệt, khẩu nghiệp lỗ mắng, họ sẽ không thọ trì đọc tụng những kinh điển này.

Vì sao vậy?

Vì họ chấp sắc, thọ, tưởng, hành, thức nên các kinh pháp nói những việc như vậy là không hợp, vì ở thế gian sẽ có các Tỳ-kheo chấp thủ năm uẩn này rất nặng. Khi ấy, Tỳ-kheo trụ vào đó, như ở trong nhà mình, không còn suy cứu tìm cầu về Đệ nhất nghĩa.

Này Ca-diếp! Cũng như người mù bẩm sinh, trang sức một vòng hoa đẹp bằng vàng, thì họ cũng không thể tự biết.

Này Ca-diếp! Các Tỳ-kheo sau này cũng như vậy, khi nghe các kinh điển này còn không thể thọ trì bằng văn tự, huống là suy cứu tìm hiểu về Đệ nhất nghĩa.

Này Ca-diếp! Như có người nam hay nữ gặp đấng Trượng phu, bị gạn hỏi quở trách, sau đó, nếu lại nghe tên của đấng Trượng phu kia thì họ sẽ kinh khiếp sợ hãi.

Như vậy, này Ca-diếp! Đến đời sau này, có các Tỳ-kheo nghe kinh này nói: “Tham lam việc ăn mặc thật là lỗi lầm”, biết mình có lỗi nên kinh khiếp sợ hãi.

Này Ca-diếp! Cũng như có con khỉ lớn bị trói cột bằng dây, mà con khỉ này mắt không muốn thấy sự trói cột đó.

Như vậy, này Ca-diếp! Các Tỳ-kheo đời sau cũng vậy, nghe những loại kinh như vậy, mắt không ưa thấy họ sẽ quay lưng bỏ đi.

Này Ca-diếp! Cũng như con chó rượt đuổi con chồn, con chồn liền chạy đến chỗ hang ổ hầm sâu nơi gò mả.

Như vậy, này Ca-diếp! Đời sau, có Tỳ-kheo khi nghe kinh này, thái độ cũng như con chồn bỏ chạy. “Con chồn bỏ chạy”, nghĩa là phạm cấm giới, nên nghe những loại kinh này, liền sinh tâm phỉ báng.

Này Ca-diếp! Như con chồn chạy đến gò mả.

Như vậy, này Ca-diếp! Đời sau, có Tỳ-kheo nghe kinh này liền chạy về nhà, là chạy theo sắc dục, chạy đến chỗ người nữ, chạy đến nơi có đấu tranh, theo học nghề thuốc, theo nghề bói toán, nương vào những việc trên, là tạo điều kiện để phạm giới cấm. Ta nói những việc ấy là dụ như con chồn chạy đến ẩn nấp trong hang nơi gò mả.

Này Ca-diếp! Như con chồn chạy đến hang ổ.

Như vậy, này Ca-diếp! Bây giờ, các Tỳ-kheo không tu, khi thân hoại mạng chung, sẽ bị đọa địa ngục.

Ta nói những việc ấy là chạy đến hang ổ.

Này Ca-diếp! Những con chồn thì chạy đến hầm sâu, sau này, các vị Tỳ-kheo không tu cũng như vậy, thân hoại mạng chung sẽ bị đọa vào địa ngục.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Ca-diếp! Ta nói những việc ấy là hướng đến hầm sâu.

Này Ca-diếp! Họ giống như loài chồn, các Tỳ-kheo này không thể suy cứu, tìm cầu, giải thích nghĩa lý trong những kinh này, mà chỉ biết phỉ báng nêu điều xấu ác, nhất định khi chết họ sẽ phải đọa vào đường ác.

Này Ca-diếp! Nếu có Tỳ-kheo nói rằng: “Pháp ông nói đều không chân thật, lời nói của Như Lai mà cho là chân thật, thì không có trí chân thật.”

Có vị Tỳ-kheo nói:

–Nay Đại đức chấp việc gì?, là chấp vào vấn đề tất cả các pháp không, hay là chấp về ngôn thuyết?

Đáp rằng:

–Tôi chấp về ngôn thuyết.

Hỏi:

–Như vậy ông là Phật? Vì sao vậy? Vì ông cũng dùng ngôn thuyết để nói.

Đáp:

–Tôi chấp vấn đề pháp không.

Hỏi:

–Việc này nên hiểu rõ ràng.

Vì sao vậy? Không thể phân biệt nữa, gọi là “không”.

Ông nói là “không”, tức đã có nói năng.

Lại nữa, ông nói về vấn đề “không”? Ngã là không, sở hữu của bản ngã cũng không, chúng sinh cũng không, cho nên gọi là “không”?

Lại hỏi:

–Này Tỳ-kheo! Ý ông nghĩ thế nào? Ông có vui với ý nghĩa “Tất cả pháp đều không” chăng?

Đáp:

–Tôi không vui với vấn đề tất cả pháp đều không.

Lại hỏi:

–Đại đức! Lâu quá nên quên mất pháp của Sa-môn Thích tử sao?

Vì sao? Vì đúng là Đức Thế Tôn nói: “Tất cả các pháp đều là không, không có thật ngã, chúng sinh, thọ mạng, cũng không thật có người nữa.”

Đáp:

–Nay tôi vui thích với ý nghĩa “Tất cả các pháp đều không” ấy.

Hỏi:

–Đại đức còn vui với tất cả các pháp đều không, huống là Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Giác.

Này Đại đức! Ý ông nghĩ thế nào? Mắt là Như Lai chăng? Tai, mũi, lưỡi, thân, ý là Như Lai chăng?

Đáp:

–Mắt là Như Lai. Tai, mũi, lưỡi, thân, ý là Như Lai.

Hỏi:

–Ở đây nên hiểu rõ, nếu đúng như vậy, thì Đại đức cũng là Như Lai?

Đáp:

–Như vậy mắt chỉ là ngôn ngữ, không phải Như Lai. Tai, mũi, lưỡi, thân, ý là ngôn ngữ, không phải Như Lai.

Hỏi:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Ồ đây nên phân tích, nếu mắt chẳng phải Như Lai. Tai, mũi, lưỡi, thân, ý là ngôn ngữ chẳng phải là Như Lai thì Đại đức trước đây nói: Như Lai chỉ là ngôn thuyết, nay vì sao lại nói chẳng phải?

Đáp:

–Mắt chẳng phải là Như Lai, chẳng phải lìa mắt là Như Lai, cho đến ý chẳng phải Như Lai, không lìa ý là Như Lai.

Hỏi:

–Như Lai nói mười hai nhập là chúng sinh, ở đây nên phân biệt.

Này Đại đức! Mắt với sắc là Như Lai chăng? Cho đến ý với pháp là Như Lai chăng?

Đáp:

–Mắt với sắc là Như Lai, cho đến ý với pháp là Như Lai.

Hỏi:

–Như ông nói, thì tất cả chúng sinh đều là Như Lai, tất cả đất bằng, tất cả núi non, cây rừng thảo mộc đều là Như Lai sao?

Đáp:

–Mắt chẳng phải là Như Lai cho đến ý chẳng phải Như Lai.

Hỏi:

–Nếu như vậy, thì Như Lai thuyết pháp là pháp hay chẳng phải pháp?

Đáp:

–Sắc chẳng phải Như Lai, cho đến pháp chẳng phải Như Lai.

Hỏi:

–Này Đại đức, pháp chẳng phải là Như Lai chăng?

Đáp:

–Pháp chẳng phải là Như Lai.

Hỏi:

–Nếu như vậy, có các chúng sinh nói không có cha mẹ, không Sa-môn, Bà-la-môn, chủng tánh không thuần thực, sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, nói hai lưỡi, ác khẩu, thù dật, tham, sân, tà kiến, như ông đã nói đều là Như Lai chăng?

Đáp:

–Chẳng phải bất thiện gọi là Như Lai.

Hỏi:

–Nếu vậy, như ông nói: Pháp chẳng phải Như Lai, phi pháp chẳng phải Như Lai. Nếu pháp và phi pháp chẳng phải Như Lai thì không thể nói như lời Đại đức nói: Không có nói năng gọi là Như Lai.

Này Ca-diếp! Phải nên thường điều phục các người ác như vậy.

Này Ca-diếp! Ta không thấy Trời, Người, Ma, Phạm trong thế gian, có thể cùng vấn đề như vậy mà không đúng như pháp giảng nói và cùng luận bàn, chỉ trừ người sân si không kham nhẫn, người không có nhân duyên, chê bai pháp không, họ mới từ bỏ mà đi.

Vì vậy nên, Ca-diếp! Các ông nên giữ gìn kinh này.

Này Ca-diếp! Đời sau này, người giữ gìn pháp này, sẽ có ba tên gọi, thế nào là ba?

Đó là người nói về đoạn diệt.

Đó là người nói không vật chất.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đó là người nói không âm tụ, nên họ không cung kính.

Này Ca-diếp! Đến thời ấy, những kinh điển này sẽ bị phỉ báng.

Này Ca-diếp! Ông quán sát, đến thời ấy họ không cung kính Phật, không cung kính Pháp, không cung kính Tăng. Nếu đã không cung kính Phật, Pháp, Tăng, thì làm gì có Tăng mà gọi là được an trụ, mà chỉ còn nương trên sự nói năng và tên gọi thôi.

Tuy có xương tên của Phật để nói với mọi người, mà không thể thấy biết thế nào là Phật; tuy miệng nói pháp mà không thể biết Đức Như Lai Thế Tôn vì sao nói pháp; tuy nói đến bốn hướng, bốn quả chứng của vị Tăng Thanh văn theo Phật Thế Tôn nhưng chỉ biết tên gọi mà không biết được thật đức của tên gọi ấy. Họ bị các thứ y phục, ăn uống, đồ nằm, thuốc thang trị bệnh, vì các duyên bên ngoài chi phối nên sinh tâm hủy báng pháp.

Bồ-tát đối với kinh pháp này nên siêng năng tinh tấn tu tập, nếu ít ư muốn các kinh này, thì cần siêng năng thọ trì đọc tụng.

Vì sao vậy? Vì người này đời sau sẽ là thành trì hộ pháp. Vì rằng, trong chín mươi mốt kiếp sau không ai diễn nói pháp không này.

Này Ca-diếp! Ta nhớ một ngàn kiếp về đời quá khứ, khi ấy có Đức Phật xuất hiện ở đời, hiệu là Tịch Diệt, sống lâu bốn vạn tám ngàn năm, hộ trì hàng Bồ-tát, làm lợi ích thế gian. Lại có Đức Phật Ly Cấu sống lâu hai mươi mốt kiếp, tu hành đạo Bồ-tát, sau đó mới thành tựu đạo Vô thượng.

Này Ca-diếp! Ông quán sát các Đức Như Lai thực hành biết bao nhiêu hạnh nguyện khó làm để nhiếp hóa các chúng sinh.

Này Ca-diếp! Đến lúc kiếp trước đã hết, không nên trách mắng họ.

Vì sao vậy? Này Ca-diếp! Đến lúc kiếp trước đã hết, nếu có một người có thể tin pháp này, thì rất là ít có. Đến thời ấy, người giữ gìn pháp này, sẽ không bị dao, gậy, gỏi đá làm hại, cũng rất là ít có.

Vì sao vậy? Này Ca-diếp! Pháp này là pháp rất tốt của đấng Trượng phu. Nghĩa là pháp nói tất cả các hạnh là chẳng phải hạnh. Nếu người có những chấp trước về ngã kiến, chúng sinh kiến, mạn kiến, nhân kiến, mà không cởi mở thông suốt được và người dựa vào kiến chấp ấy, nghĩa là kiến chấp về giới, về Phật, về Pháp, về Tăng, kiến chấp về Niết-bàn, nếu có người sinh khởi kiến chấp về Niết-bàn, thì Như Lai liền biết kẻ đó là tà kiến.

Vì sao vậy? Này Ca-diếp! Như Lai không có Niết-bàn, cũng không chứng đắc Niết-bàn.

Này Ca-diếp! Người nào chấp có Niết-bàn, chứng đắc Niết-bàn, Như Lai nói họ là người tà kiến, nếu đã có tà kiến thì gọi là người không có trí, không có trí nên bị hại, là người phàm phu ngu muội. Người phàm phu ngu muội được sinh lên cõi trời cũng còn rất khó, huống nữa là được đạo quả Bồ-đề của Phật.

Này Ca-diếp! Trong đời sau, sẽ có Tỳ-kheo tuổi hai mươi, ba mươi, bốn mươi, năm mươi, sáu mươi, bảy mươi, tám mươi cho đến một trăm tuổi, già cả không có trí, trang nghiêm bằng y phục, cạo tóc hủy hình. Người già mà ngu si không có oai đức, sinh khởi các nghiệp tà, đến khi lâm chung, lại tạo các điều ác, hủy phạm giới pháp, do ba việc tạo thêm gian trá.

Những gì là ba?

1. Thị hiện oai nghi.

2. Thị hiện trì giới.

3. Giả người hành thiện.

Họ dùng cử chỉ và hiện tượng đúng như pháp này, để nêu rõ các đức của mình, nhưng lại rơi vào việc lường láo, không thật, do tâm đang si mê hối hận mà nhận lấy cái chết, nên khi thân hoại mạng chung liền bị đọa vào địa ngục.

Vì vậy, này Ca-diếp! Ta nay tự nói: Ta là tri thức chân chánh của các người, ta giáo hóa các người vì muốn lợi ích cho các người, thương xót các người, không để cho đời sau phải chịu khổ não.

Này Ca-diếp! Ta thật không chấp nhận cho chúng sinh có nhiều kiến chấp mà được xuất gia. Người chấp chặt ngã kiến, chúng sinh kiến, mạng kiến, nhân kiến mà được xuất gia thì ta thật không chấp nhận, người gắng gượng xuất gia trong pháp của ta, ăn dùng của tín thí, mà không có công đức trì giới chân thật.

Này Ca-diếp! Con người thà chịu nhịn ăn uống trong sáu ngày, không nên chấp trước ngã kiến, chúng sinh kiến, mạng kiến, nhân kiến cho đến chấp trước Niết-bàn kiến, mà thọ nhận đồ ăn của tín thí. Đối với việc này, Bồ-tát phải siêng năng tinh tấn, không chấp trước ngã kiến cho đến Niết-bàn kiến.

Này Ca-diếp! Những kinh điển này ta giao phó cho các vị Thiện tướng phu.

Vì sao vậy? Vì việc làm của những vị này cũng như ta, những vị này là bạn bè của ta.

Khi ấy Đức Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Các chúng sinh khổ não
Đều không ai cứu giúp
Chỉ trừ vị Đạo sư
Bậc không còn hý luận.
Các chúng sinh khổ não
Theo con đường tối tăm
Tham muốn luôn lớn dần
Do đó đọa đường ác,
Không hướng dẫn, bất lợi
Nương ở chỗ nguy hiểm
Đi vào đường bất chánh
Không bao giờ an ổn.
Như người mang của báu
Ham lợi vào đường hiểm
Gặp phải bọn giặc cướp
Bị chúng cướp sạch cả,
Mất của trở về không
Mất lợi thêm khổ não
Theo người khác vay nợ
Do đó càng thêm khổ.
Chúng sinh cũng như vậy
Tạo nghiệp rồi chưa trả
Vốn có tạo nghiệp lành
Trở lại dùng của ấy,
Nương nơi kẻ cướp đoạt
Phàm phu nhiễm tà kiến*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chấp chặt nơi ngã kiến
Mạng kiến và nhân kiến.
Tỳ-kheo nói pháp không
Lại chấp ngã, nhân kiến
Do đó sinh phỉ báng
Mau chóng đọa đường ác,
Càng thêm sự sân giận
Lại cùng nhau khinh chê
Phỉ báng nói không thật
Người này không hổ thẹn,
Thân, miệng tạo việc ác
Ý nghiệp rất gian dối
Chấp chặt các tà kiến
Rơi vào chỗ xấu ác,
Đã tạo các nghiệp ác
Mau chóng đến chỗ ác
Phải chịu nhiều khổ não
Không ai cứu giúp được.
Đời sau này sẽ có
Người quá nhiều sân giận
Làm khổ vị Tỳ-kheo
Hướng đến đạo Bồ-đề,
Đối với các kinh này
Không thích lại hủy bỏ
Chẳng có lòng tin kính
Với pháp Thích sư tử,
Lại cùng nhau tranh tụng
Liên giận dữ cạnh tranh
Ưu chê bai lẫn nhau
Tiếng ác vang khắp nơi,
Tạo các thứ phỉ báng
Họ càng thêm hổ thẹn
Bạn ác tăng thế lực
Người nhu hòa kém yếu
Biết chánh pháp suy yếu
Thế lực pháp ác tăng
Tỳ-kheo nên ẩn tu
Người thương con là ta
Phải đến phương trời nào
Được ở chỗ an ổn
Rời xa các người ác
Không Từ bi với họ.
Đối kinh này của ta
Phải thường nên suy nghĩ
Đạo sư đã giảng nói

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tự lấy đây làm vui,
Ta nên đến nơi này
Là chỗ Phật khen ngợi
Đến khi pháp hủy hoại
Người nhu hòa khó gặp.
Hoặc có người nói rằng
Nên xa lìa chỗ này
Tìm đến Đại Tiên nhân
Sẽ được đạo Vô thượng.
Lại có người nói rằng
Lành thay! Nói lời này
Đức Đạo Sư có dạy
Nên đi lễ các tháp,
Thà đến những chỗ này
Chiêm ngưỡng cây Bồ-đề
Không như người ganh ghét
Sân giận cạnh tranh nhau.
Tỳ-kheo này nên đi
Ta nói cũng cần đến
Được thấy các chỗ ấy
Gọi là trú xứ Phật.
Nơi kinh hành, chỗ ngồi
Phiến đá hoặc khoảng không
Cùng đến chỗ ngồi này
Gặp nhau đều rơi lệ.
Đây chỗ Đấng Đại Tiên
Nơi kinh hành thọ dụng
Phật đã từng ở đây
Nay không còn trông thấy,
Đấng Tiên nhân cao tột
Đã nói pháp Vô thượng
Chúng con không còn thấy
Pháp hữu vi vô thường,
Người và các phi nhân
Trời, rồng đều đến đây
Khéo nói khiến hoan hỷ
Chúng con nay không thấy.
Đã đến trú xứ này
Dưới gốc cây Bồ-đề
Được đến chỗ này rồi
Chánh niệm khéo suy nghĩ,
Khi ấy, Đức Đạo Sư
Được giác ngộ cao tột
Các Ma vương sợ hãi
Hoảng hốt như chồn con,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đây vốn là đạo tràng
Đức Như Lai an tọa
Phật quá khứ, vị lai
Cũng an tọa chỗ này.
Đây là Đấng Dũng Kiện
Chư Thiên đều cung kính
Ngồi kiết già bảy ngày
Quán sát cây thọ vương,
Đã nhận người cúng dường
Đến vườn Nai nói pháp
Chuyển pháp luân cao tột
Thanh văn và Phạm thế.
Tỳ-kheo đến chỗ kia
Mất lệ tuôn trào mãi
Đấng Dũng Kiện đến đây
Điều phục năm anh em,
Năm người vừa thấy Phật
Liên sinh tâm không vui
Cùng nhau bàn tính trước
Ngài đến không dậy chào.
Là Thế Tôn đại Bi
Với họ khởi lòng thương
Vì năm Tỳ-kheo nói
Chuyển vận pháp cam lộ,
Lẽ nơi chuyển pháp luân
Lại tiếp tục rơi lệ
Lần đến chỗ Niết-bàn
Nơi Đức Phật nhập diệt.
Thời ấy Đức Đạo Sư
Làm lợi ích chúng sinh
Bỏ thân mạng cuối cùng
Ngài diệt độ ở đây.
Quý thay! Phật Thế Tôn
Đấng Năng Nhân Sư tử
Nay chỉ nghe hồng danh
Mà không thấy thân hình
Là Tiên nhân Vô thượng
Thiện hiền, thân sau cùng
Đại trí biết là vậy
Đây là thân rốt sau,
Hoặc du hành mạng chung
Tịch diệt ở trú xứ
Hành hóa rồi mạng chung
Sẽ sinh đến cõi lành.
Sau này đến thời mạt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật pháp được lan rộng
Mới nên vào Niết-bàn
Những người giữ tịnh giới,
Hoặc Tỳ-kheo phá giới
Đều cũng được cúng dường
Ăn mặc thọ dụng nhiều
Mau rơi vào đường ác,
Các Tỳ-kheo xem xét
Như có những sai lầm
Người trí liền chấm dứt
Nhanh chóng được sinh Thiên.
Họ là đèn chiếu sáng
Người thương xót thế gian
Bồ-tát trí tuệ lớn
Lòng từ lợi chúng sinh,
Nên nương người tri thức
Tâm hoan hỷ phấn khởi
Ta sẽ được thành Phật
Cũng gặp Đức Di-lặc
Sẽ cúng dường Thế Tôn
Được ở trước đại chúng
Đức Phật thọ ký cho
Như trong lòng suy nghĩ.
Có được năng lực lớn
Ta giảng nghĩa như thật
Tuy không được thấy Phật
Mà như được đối diện
Ta nên tự an ủi
Rồi sẽ được như ý
Đã có phần giác ngộ
Hãy đánh lễ chư Phật!
Nếu có những người nữ
Hướng giác ngộ cao tột
Ta cũng an ủi họ
Như Chư Phật Thế Tôn.
Xả thân người nữ rồi
Mau chuyển thành thân nam
Được gặp Đức Di-lặc
Liên cung kính cúng dường,
Tất cả những mong cầu
Thảy đều như ý muốn
Theo học hỏi người trí
Đầy đủ lực kiên trì,
Mong muốn và vững chắc
Trì giới, ham nghe nhiều

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Liên được Đức Di-lặc
Thân hành thọ ký riêng.
Được lợi ích như thế
Sinh niềm tin hiền thiện
Tin vững lại phát tâm
Nhiếp hóa các chúng sinh,
Không có ai mong cầu
Mà không được toại ý
Có trí tuệ tinh tấn
Được giác ngộ không khó.
Không có tâm quanh co
Luôn thực tập lòng Từ
Thường nương chỗ nhàn tịnh
Gọi là hạnh giác ngộ,
Nếu bỏ việc như vậy
Chỉ nói đến giác ngộ
Đây là loại giặc tham
Tất cả nên xa lìa.
Nếu vì ham ăn uống
Và các việc lợi dưỡng
Đối chấp là chánh pháp
Cùng nhau ưa luận bàn,
Đời sống không trong sạch
Dùng si để sinh sống
Bị điều xấu làm hại
Phải vướng vào đường ác.
Là pháp môn một vị
Chỉ mượn tên Tỳ-kheo
Hay hủy báng chánh pháp
Và giới luật giải thoát.
Nếu có người trì giới
Ta nói pháp cấm giới
Tỳ-kheo giả hủy báng
Họ không đến cõi lành,
Người, trời trong thế gian
Đều lánh xa, lìa bỏ
Bậc trí ở trong đời
Lại càng xa người này.
Nếu thân không nghiệp ác
Khẩu nghiệp cũng hiền thiện
Ý nghiệp liền thanh tịnh
Mau chóng đến Niết-bàn.

Này Ca-diếp! Sau khi Như Lai diệt độ, đến thời mạt pháp, các Tỳ-kheo, có gieo trồng căn lành nơi chư Phật đời trước đều đã vào Niết-bàn. Các chúng sinh thuần thiện cũng đã qua đời hết. Sau năm trăm năm sẽ có hai loại Tỳ-kheo, tham cầu không chán,

sân giận tách ra khỏi Tăng chúng, thô tháo độc ác với bộ mặt sân si, buồn rầu. Họ sống theo ba cách. Những gì là ba?

1. Chuyên về nghề thuốc.
2. Nướng việc buôn bán.
3. Thân cận người nữ.

Do sống theo ba pháp này nên mất bốn pháp, những gì là bốn:

1. Mất các giới.
2. Mất đường lành.
3. Mất được chứng quả.
4. Mất sự thấy được pháp như thật.

Người đã có bốn pháp này lại tăng thêm bốn pháp, những gì là bốn:

1. Ganh ghét mãnh liệt.
2. Sân giận mãnh liệt.
3. Tham của người khác mãnh liệt.

4. Tham đắm lợi dưỡng nên chứa để thật nhiều, lại tham đắm y phục, tạo các kho chứa, lấy đó làm sự nghiệp nhưng chúng là rỗng không, không thật có, không có cung cách của Sa-môn. Đã có bốn pháp này lại rơi vào bốn pháp khác, đó là:

1. Thường ưa phỉ báng pháp.
2. Nói không đúng lúc.
3. Nói pháp riêng cho người nữ.
4. Lấn lướt phạm giới.

Đã nghe các pháp này rồi, liền rơi vào vòng tai họa.

Này Ca-diếp! Cũng như người gặp chó dữ lại đánh nhằm vào mũi nó.

Này Ca-diếp! Ý ông nghĩ sao? Con chó ấy sẽ tăng thêm sự hung dữ chẳng?

Tôn giả thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đúng vậy, nó sẽ tăng thêm sự hung ác.

Đức Phật dạy:

–Này Ca-diếp! Những người ác này cũng như chó dữ, kia như Tỳ-xá-giá.

Nếu Tỳ-kheo tâm ý thanh tịnh, thọ trì và giảng nói pháp này, mới là người chân thật ít ham muốn, khen ngợi nói về hạnh ít ham muốn. Nhưng hạng người kia nghe rồi kinh hãi, cho là quái lạ không tin, lòng bức rức khiếp nhọc, lại càng tăng sân giận, rồi họ sẽ nường vào nghiệp nào đây?

Việc này tuy chưa đến nhưng nay ta nói trước, sau này sẽ có người không tu, khi nghe kinh này họ sẽ phỉ báng, như bị kim châm, lòng rất giận dữ, nói: “Đây chẳng phải kinh do Đức Phật nói, chê bai người ít ham muốn.” Đây gọi là người nhiều ham muốn, chẳng phải ít ham muốn.

Này Ca-diếp! Ta thường tìm nhiều cách khen ngợi người tu hạnh ít ham muốn, khen ngợi người biết đủ, người khéo bố tát, người ở với nhau yên ổn, người thực hành hạnh Đầu-đà, người ở chỗ yên lặng, người có nghề sống trong sạch, các người chớ cùng với họ làm các việc ác và cùng đồng lõa với họ.

Vì sao vậy? Vì đây là cách sống tại gia, người tu chớ dùng cách này để xâm phạm lừa dối người, vì là cách sống tại gia nên các người không nên quá sân hận. Các người cũng chớ ham gom góp nhiều tiền tài vật chất, nên xả bỏ tài vật. Các người cẩn thận chớ hiển bày tướng lạ khen ngợi công đức của mình, các người cũng không nên bị trôi cột lưu luyến vật chất, ham cất chứa nhiều, các người cũng chớ nuôi lạc đà, ngựa, bò,

lửa, cũng không nên quá biếng nhác, nên siêng năng tinh tấn đoạn trừ pháp bất thiện, tu tập pháp thiện.

Này Ca-diếp! Ta thường dùng các nhân duyên để khen ngợi người ưa thích chỗ thanh tịnh, vắng lặng, không thân cận với nhà người đời.

Đến thời diệt pháp sau này, sẽ có người chống lại pháp của ta, họ đã chống trái với pháp của ta rồi, lại còn muốn tạo các tai họa phỉ báng chánh pháp.

Này Ca-diếp! Cũng như có người khi đang bệnh nóng mà ăn lá tía tô, khi đã dùng lại càng bị khát nước, nên nói với những người khác: “Cho tôi xin một ít nước.”

Người kia đáp: “Này đại tướn̄g phu, chớ xin nước vì ông đã dùng lá tía tô, ông có thể chết.”

Người kia nóng giận la mắ̄ng người này, do không nghe lời người khác, người bệnh kia uống nước liền qua đời.

Cũng vậy, này Ca-diếp! Tỳ-kheo thời sau này chấp thủ về “hữu kiến.” Vừa chấp giữ ý ác.

Tỳ-kheo ấy nói: Chỉ việc này là nên nương tựa, còn các pháp khác không nên nương tựa, lại ưa phản đối, sân giận, chê bai, mắ̄ng nhiếc, chê bai các kinh giáo pháp của Như Lai.

Vì vậy, này Ca-diếp! Những người này cạnh tranh với Như Lai.

Này Ca-diếp! Ông hãy xem xét Tỳ-kheo Hiền Hộ, khi Như Lai chế giới: “Các Tỳ-kheo Tăng ngày ăn một bữa.” Khi nghe xong, Tỳ-kheo ấy sân giận, trong ba tháng ông ấy không đến chỗ ta.

Này Ca-diếp! Khi ấy chư Tăng đầy đủ phạm hạnh thanh tịnh mà còn như vậy, huống nữa sau khi Như Lai diệt độ, người tham về ăn uống, tham đắm y bát, đồ nằm, thuốc trị bệnh, họ bị mê mờ che lấp, sân giận mãnh liệt, nghe các kinh điển này còn không cung kính với Phật Như Lai, huống gì các vị Tỳ-kheo hành trì đúng như pháp.

Này Ca-diếp! Nếu các pháp này đã bị ẩn diệt, thì cuộc đời thật không tốt lành, lại càng thêm đen tối.

Này Ca-diếp! Thiện nam nào, muốn cầu điều tốt lành, nên tin vào pháp này của ta.

Về sau, đến đời diệt pháp, gặp nhiều xấu ác tai biến, khi giáo pháp của ta đến thời cuối, đời nhiều tạp nhiễm ô uế, con người sân giận hung dữ, khó gặp người lành. Thời ấy, người nào nghe và tin hiểu những kinh điển sâu xa này, nên tin rằng người ấy đang ứng hợp với Phật pháp, chẳng phải không ứng hợp, nên nói người ấy tin và thọ trì, chẳng phải không tin và thọ trì.

Này Ca-diếp! Nay ta cũng nói: gọi là tương ứng chẳng phải không tương ứng, chẳng phải không tin nhận.

Này Ca-diếp! Cũng như ngựa dữ, gặp người điều khiển ngựa giỏi mà còn chưa cỡi được; nếu hoàn cảnh an tịnh, không ồn ào còn không điều thuận, huống là đang trong cảnh thổi ốc, đánh chuông, khoa trống mà chịu đựng được thì không có điều ấy.

Này Ca-diếp! Tỳ-kheo phá giới, mà có thể tiếp nhận được pháp của bậc Thiện tướn̄g phu thì không thể có điều đó.

Này Ca-diếp! Cũng như ngựa dữ dùng roi đánh xuống một lần là ngựa kinh sợ.

Như vậy, này Ca-diếp! Chỉ nghe nói đến pháp không, vô ngã một lần, nếu người chấp trước nơi ngã sẽ kinh hãi sợ sệt mà phải đứng lên tranh tụng, huống lại giảng nói rõ về pháp ấy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Ca-diếp! Cần nên phát khởi nguồn gốc của tâm siêng năng và đại trang nghiêm, để hàng phục trăm, ngàn, vạn, ức các ma, khiến cho chúng hoàn toàn không còn sự tranh tụng.

Thế nào là phát khởi nguồn gốc siêng năng?

Không ham muốn là nguồn gốc siêng năng.

Công đức thực hành hạnh Đầu-đà là nguồn gốc siêng năng.

Không tham lam là nguồn gốc của siêng năng.

Không si, không sân là nguồn gốc của siêng năng.

Không ganh ghét là nguồn gốc của siêng năng.

Xa lìa tham dục là nguồn gốc của siêng năng.

Ở một mình không bè bạn là nguồn gốc của siêng năng.

Xa lìa ngủ nghỉ là nguồn gốc của siêng năng.

Không khởi tất cả tâm ác bất cứ lúc nào là nguồn gốc của siêng năng.

Không khởi tâm tham dục bất cứ lúc nào là nguồn gốc của siêng năng.

Không khởi tâm nghi là rất siêng năng để lìa tất cả nghi, đã lìa tất cả nghi là đại trang nghiêm, phát tâm Bồ-đề không còn nương gá, hướng lại còn tư tưởng chấp ngã.

Sau cùng, không nên khởi các tưởng về ngã, tưởng chúng sinh, tưởng mạng, tưởng con người, tưởng nam, nữ; không sinh khởi các tưởng về đất, nước, lửa, gió; không khởi tưởng về cõi Dục, cõi Sắc và cõi Vô sắc; không khởi tưởng về giữ giới hay phạm giới; không khởi tưởng về không, tức không nên khởi tất cả tư tưởng, cho đến đối với Niết-bàn cũng không nên khởi tưởng.

Thế nào gọi là không nên sinh khởi các tưởng?

Vì các tưởng vốn không thật có.

Này Ca-diếp! Như tham dục là không thật, người biết diệt tham dục cũng không thật.

Này Ca-diếp! Dục không có sự nhất định, chỉ phương tiện tạm nói mà thôi. Vì vậy, Như Lai nói như thật: Dục này không phải là pháp như thật của ta, nó là pháp Tịch diệt.

Thế nào là pháp Tịch diệt?

Nếu chấp cho là ta không chấp trước, thì tư tưởng chấp trước còn lớn hơn núi Tu-di. Nếu người có tư tưởng chấp trước, nên biết người đó thất bại trong pháp của bậc Thánh. Người kia không thể phát khởi pháp của Sa-môn, không thể nương vào pháp của Sa-môn, mà chỉ gọi là người ngu si, do ngu si, nên vĩnh viễn không thể phát khởi pháp của Sa-môn.

Vì sao vậy?

Vì người có tư tưởng chấp thủ, sẽ bị đọa vào địa ngục Vô gián trong vô lượng kiếp.

Này Ca-diếp! Như Tỳ-kheo Quán-cầu-ca-ly, Tỳ-kheo Đề-bà-đạt-đa, Tỳ-kheo Toái Tài, Tỳ-kheo Hắc-kheo-xá, Tỳ-kheo Hải Dữ.

Này Ca-diếp! Như Tỳ-kheo Mã Sư, Tỳ-kheo Mãn-túc, Tỳ-kheo Thiện Tinh, là người gần gũi giúp đỡ ta, thường nghe ta nói pháp, thấy ta kinh hành, thấy ta ngồi thiền, thấy ta vận thần thông đi qua lại trên không, thấy trăm ngàn ngoại đạo bị ta hàng phục. Những người như vậy còn không có tâm tốt đối với ta họ, là con trùng dưới chân chống trái với ta tự dẫn đến đường ác. Nếu ai thật sự muốn nói đến công đức của Như Lai, ông nên dùng bột Chiên-đàn nhiều như núi Tu-di, rải lên trên cao biển thành lọng báu lớn trùm cả ba ngàn thế giới, rồi ở trong hư không đứng hầu vị ấy.

Vì sao vậy?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Ca-diếp! Vì người ấy có lòng tin xưng niệm danh hiệu Phật, bởi người thật sự có lòng tin rất ít, huống là người có lòng tin theo Phật xuất gia, xa lìa tham dục, tu thiền không chấp trước, hạng người kia rất ít có.

Này Ca-diếp! Nếu chúng sinh thọ trì giới cấm như ta đã dạy, tin hiểu giáo pháp cam lồ như vậy, lại càng hiếm có.

Này Ca-diếp! Như có quần chúng nhóm họp ở đình miếu cùng làm một hình nộm rất đẹp, vẽ họa sắc sảo, mà bên trong chứa đầy phân dơ, hoặc có người chỉ thấy màu sắc y phục bên ngoài nên mang đi khoe với người. Có người thấy biết hình kia không thật nên liền xả bỏ.

Như vậy, này Ca-diếp! Có Tỳ-kheo, thấy ngôi nhà pháp công đức của Như Lai, trong đó có Tỳ-kheo thì sinh khởi tưởng về ngã.

Này Ca-diếp! Nếu có tưởng về ngã sẽ có tưởng về dục, nếu chấp tưởng khác thì người ấy sẽ sinh tham dục.

Này Ca-diếp! Người không có tưởng chấp ngã, nghe các kinh này không sinh sân giận.

Vì sao vậy?

Vì làm thương tổn người khác là việc làm không tốt. Do đó, người nghe pháp này đều là người có tâm tốt. Nếu có nhiễm trước đối với tướng ngã là người tà kiến, người tà kiến khi nghe lời dạy chân thật này, họ sẽ sân giận.

Vì sao vậy?

Này Ca-diếp! Vì có tướng ngã tức là khởi sân hận.

Này Ca-diếp! Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, nghe những giáo pháp này mà sân giận phỉ báng, thì người này chỉ là Sa-môn trên hình thức và tên gọi mà thôi, ta không phải là thầy của họ, họ cũng không phải là đệ tử của ta.

Vì sao vậy? Vì người nói dối kia chẳng phải là đệ tử của ta, ta cũng không phải là thầy của kẻ nói dối ấy.

Vì sao vậy?

Này Ca-diếp! Vì Như Lai nói lời chân thật, Như Lai nói rằng tất cả pháp vốn không thật có.

Này Ca-diếp! Như Lai Thế Tôn phá tất cả tâm chấp ngã, vì người này tranh với Như Lai, nếu có kẻ tranh với Phật Như Lai, thì gọi là ma. Như Lai không chấp nhận bè đảng ma xuất gia thọ giới Cụ túc.

Này Ca-diếp! Nếu có người nói: ngựa con từ rồng và voi mẹ sinh ra.

Này Ca-diếp! Ý ông nghĩ sao? Lời người này nói đáng tin không?

Tôn giả Ca-diếp bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn, không thể tin!

–Này Ca-diếp! Lời này có phù hợp không?

–Bạch Thế Tôn, không phù hợp!

–Này Ca-diếp! Chúng sinh nào chấp trước tưởng ngã, tưởng chúng sinh, tưởng thọ mạng, tưởng về người cho đến tưởng Niết-bàn, mà gọi ta là thầy, càng không thể phù hợp.

Này Ca-diếp! Nếu có người đến nói: Chim chúa đại bàng cánh vàng, từ loài chim thường mà sinh.

Này Ca-diếp! Ý ông nghĩ thế nào? Lời nói như vậy có đáng tin không?

–Bạch Thế Tôn, không thể tin được!

–Này Ca-diếp! Nói năng như vậy là tương ứng hay không tương ứng?

Tôn giả Ca-diếp thưa:

–Bạch Thế Tôn! Như vậy là không tương ứng.

–Này Ca-diếp! Người nào chấp chặt nơi ngã, cho đến chấp trước Niết-bàn, mà gọi ta là Thầy, càng không thể phù hợp.

Này Ca-diếp! Giả sử có người nói: “Có con đom đóm vác núi Tu-di.”

Này Ca-diếp! Ý ông thế nào? Người nói lời như vậy có đáng tin không?

–Bạch Thế Tôn, không thể tin!

–Này Ca-diếp! Nói như vậy có phù hợp không?

Này Ca-diếp! Những người ác này, chấp về ngã kiến, chúng sinh kiến cho đến Niết-bàn kiến, gọi ta là Thầy thì càng không thể phù hợp.

Này Ca-diếp! Cũng như có vị Đại vương sai phái một sứ giả. Lại có một người không ai biết, giả làm người sứ gi truyền lệnh vua đến các nhà giàu có lớn, nói rằng: “Đây là lệnh vua, sai ta làm việc này.” Khi ấy, các quan và những người nhà giàu, thấy người lạ này dựa thế lực, nên trả lời rằng: “Tôi sẽ làm việc ấy.”

Khi ấy, các nhà giàu vì muốn bảo vệ sự sống nên đã đi đến chỗ vua.

Như vậy, này Ca-diếp! Năng lực phước báo của Như Lai đầy đủ tự tại, như vua được an lạc không có thù oán. Vua ở chỗ cung điện rộng lớn ăn uống đầy đủ. Tăng chúng đệ tử của Như Lai cũng như vậy, không có thù oán, ở trong cương giới của Phật pháp thì thực phẩm đầy đủ.

Lại có một người lạ, không ai mời mà đến ở trong chúng, tự nói kiến chấp về ngã, kiến chấp về Niết-bàn, rồi nói: Như Lai nói như vậy, như vậy. Lời này nên làm, lời này không nên làm.

Người có lòng tin với Như Lai, không trái lời Phật dạy, nghe nói như vậy, tự giảm bớt phần ăn mặc của vợ con, dùng phẩm vật tốt đẹp để dâng cúng, do niềm tin cung kính cúng dường, chỉ biết cúng mà không biết thời gian và cách cúng. Người như vậy cũng như kẻ lạ kia, nhận phẩm vật cúng, ăn xong vui thích ồn ào, luận bàn việc vua, việc giặc; nói toàn chuyện ăn uống, chuyện dâm nữ, bàn chuyện thuốc chữa bệnh, chuyện nguyệt thực, nhật thực, nói chuyện các vương gia. Lại còn nói chỗ này dễ kiếm được đồ ăn, chỗ kia không kiếm được. Như vậy, luận bàn đủ các vấn đề suốt cả ngày, đêm, rồi ở đấy hai đêm, ba đêm cho đến sáu đêm, rồi cùng nhau bàn luận tất cả mọi việc; có đủ những tánh ganh ghét, kiêu mạn, nhiều cách chơi giỡn, cười cợt, nói năng hỗn tạp, nước dãi lòng thông, loạn tưởng mê ngủ, tùy theo sự vọng tưởng rồi nằm ngủ chiêm bao, thấy chính mình đi đến chỗ kia được người khác nghênh tiếp cung kính, khi ngủ dậy lại cùng nhau đoán mộng: “Này Đại đức! Ban đêm tôi nằm mộng thấy mình đi đến chỗ ấy rồi được thực phẩm như vậy.”

Người kia nói: “Đây là mộng lành, ông nên mau đến chỗ ấy.” Kẻ kia liền đi đến chỗ thành ấp trong nhân gian, đưa mắt nhìn ngắm, trong lòng nóng nảy bức rức do có quá nhiều hy vọng, trong tâm không thể chuyên nhất, mất hết oai nghi, các căn không vắng lặng, bị tâm rối loạn chi phối, nên khi đến nhà người sẽ dễ phạm cấm giới, một mình nói pháp cho người nữ làm nhân duyên để được giỡn cười, do đó lần lần thể hiện tướng tham dục, dùng những phương tiện đó để được lợi dưỡng, đã được lợi dưỡng mến ưa tham nhiễm, đắm mê vướng mắc, thường ở chỗ ấy. Nếu trái với ý đã mong muốn, thời buồn khóc ra đi, tìm đến hai chỗ: Nơi được đón tiếp nồng hậu và nơi được khen ngợi, nếu không được tiếp đãi nồng hậu họ sẽ mắng nhiếc vị thí chủ ấy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Rồi họ nhóm họp lại hỏi nhau rằng: “Ai bố thí cho các vị? Những người nào được thí? Được bố thí bao nhiêu? Ăn dùng còn nhiều ít?”

Này Ca-diếp! Như vậy, họ làm rất nhiều việc, không tương ứng với giáo pháp mà họ vẫn tiếp tục làm cho đến chết.

Này Ca-diếp! Họ làm những việc không tương ứng như thế là phỉ báng chánh pháp.

Ca-diếp nên biết! Những Tỳ-kheo thô ác như thế chúng ta nên thương xót họ. Vì sao vậy? Vì những người như thế sẽ phải chịu những khổ báo lớn.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn nói lại nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Giả sứ giả nhà vua
Vì bảo dưỡng sự sống
Đi dạo qua nhiều nhà
Nói vua ra lệnh này,
Người kia đã nghe lệnh
Không giận sợ trách phạt
Kẻ ngu ưa dựa thế
Nương thế lực để sống.
Hướng là Đức Tối Thắng
Trải qua trăm ngàn kiếp
Bố thí cả tay chân
Thực hành các hạnh khổ,
Phủ nhận Đấng Pháp Vương
Liên rơi vào lỗi lầm
Cũng không hỏi người trí
Việc nên làm hay không?
Tại gia cúng Tỳ-kheo
Đồ ăn uống hảo hạng
Loại y phục tốt đẹp
Đều cung kính cúng dường,
Tự mình nhịn ăn mặc
Cũng giảm phần con cái
Gom vật dụng quý tốt
Để cúng người trì giới.
Tu hành không tương ứng
Ăn rồi liền bỏ đi
Tụ tập lại một chỗ
Hỏi nhau món ăn ngon,
Nào việc vua, việc giặc
Lại nói việc đấu tranh
Cũng bàn việc ăn uống
Vì sao Phật nhóm họp?
Hoặc nói nhật, nguyệt thực
Hỏi việc vua kinh lý
Là sẽ được thành tựu
Hay lại bị thất bại,*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lời nói không tương ứng
Mà lại thường diễn nói
Thật là điều không nên
(Các tạng đều thiếu một câu)
Ưa đi đến nhà người
Là những nơi giàu có
Gặp người chủ keo kiệt
Không dâng món ăn ngon
Lại sinh nhiều ác cảm
Có trăm cách suy nghĩ
Cũng như lửa chở nặng
Cho nên trong khi ngủ
Mơ điều đã suy nghĩ
Thức dậy cùng nhau bàn
Có nhiều cách giải thích
Không lo lại cười lớn:
Người sẽ được an lạc
Mau hoàn thành việc này,
Để chậm sau hối hận
Đến các thôn, thành, ấp
Làm những việc bất chánh
Đảo mắt nhìn tà vạy
Giống như loài khỉ vượn.
Khi đã vào thành ấp
Nói pháp cho người nữ
Xả bỏ kinh Phật dạy
Cùng với Giới giải thoát.
Đã đến nơi này rồi
Sao tránh khỏi thô ác
Sẽ mắng nhiếc thí chủ
Và các Thiện tri thức.
Lại tụ tập nhóm họp
Để cùng hỏi thăm nhau:
Ông được những món gì?
Món ăn ấy ngon không?
Nói những việc như thế
Trải qua nhiều năm tháng
Có tư tưởng như vậy
Lấy đó làm sự sống
Gom hoa thơm, ngâm rượu
Dùng làm thuốc để uống
Cho là ít bệnh đau?
Một Phật hay trăm Phật
Không cứu người không duyên,
Họ bỏ việc tu hành

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sống như người tại gia
Chấp ngã và chấp thường
Kiến chấp thêm trói chặt
Tu hành như thế này
Sẽ dẫn đến đường ác
Bền phải chịu khổ báo.
Người phỉ báng chánh pháp
Phàm phu ít hiểu biết
Tu tập hạnh tại gia
Các đệ tử Đức Phật
Thực hành hạnh Thanh văn
Không chỉ vì sự sống
Mà hủy phạm giới cấm,
Người trí không vì ăn
Mà sinh khởi vọng tưởng
Quán món ăn không sạch
Thiền định đáp đền ân
Trừ bỏ các dục lậu
Tu tập trừ vọng tưởng
Do phước tiện tu hành
Theo pháp Phật xuất gia
Biết là pháp không tranh
Các nơi nói pháp không
Đều quyết tâm tu tập
Trong không được hiện thiện
Người Dũng Kiện trí tuệ
Biết tu tập pháp không
Quân ma đều sợ hãi
Là báo ân tín thí
Không hề có luyến ái
Chẳng chê bai tánh không
Là Phật tử Dũng Kiện
Đấng Thế Tôn phước điền
Chánh pháp không trường tồn
Do nhiều người làm ác
Ít Tỳ-kheo hiện hòa
Không buông lung lợi người
Người trí lại suy nghĩ
Sự chết đến bất ngờ
Đem tu tập những gì?
Ngày càng thêm tận tụy
Đời không người cứu giúp
Chỉ trừ Đấng Thế Tôn
Bậc hữu học, vô học
Thấy đều sẽ diệt độ.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nếu không biết như vậy
Mà tùy nghi nói pháp
Kính không cung kính Phật
Và chánh pháp Vô thượng
Chánh pháp sắp hủy diệt
Cần nên siêng tinh tấn
Không lâu sẽ được nghe
Mặc dù chỉ ít lời.*

